

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025-2030

Căn cứ Kế hoạch số 648/KH-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 04- ĐA/TU ngày 12/8/2022 về tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 (sau đây viết tắt là Đề án); (Cán bộ được hiểu là công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo quản lý).

Văn phòng UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi:

Thực hiện từ năm 2022 đến năm 2030 tại Văn phòng UBND tỉnh.

2. Đối tượng

- Cán bộ trẻ có độ tuổi dưới 40 tuổi (thời điểm tính tuổi là năm 2025);
- Cán bộ nữ và cán bộ người dân tộc thiểu số có độ tuổi dưới 50 tuổi (thời điểm tính tuổi là năm 2025).

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo để tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp bảo đảm hoàn thành mục tiêu Đề án đề ra;
- Cụ thể hóa, xác định nhiệm vụ và thời gian tổ chức thực hiện Đề án.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục triển khai, quán triệt sâu sắc, nghiêm túc các văn bản của Trung ương, của tỉnh quy định về công tác cán bộ. Việc phát triển, tạo nguồn cán bộ phải gắn với đổi mới và nâng cao chất lượng thực hiện các khâu của công tác cán bộ nhằm phát huy tổng thể nguồn lực của cả hệ thống chính trị;
- Chủ động tạo nguồn, giới thiệu quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, đề bạt cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số có năng lực, trình độ, đạo đức tốt, có triển vọng phát triển ở các ngành, cấp vào chức danh lãnh đạo,

quản lý trong hệ thống chính trị đủ số lượng, đảm bảo cơ cấu, chất lượng phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bắc Kạn nói chung và Văn phòng UBND tỉnh nói riêng.

III. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện nghiêm, nhất quán nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý phải gắn với cụ thể hóa các quy định của Đảng, Nhà nước về tổ chức bộ máy, cán bộ; đảm bảo toàn diện và có cơ cấu hợp lý, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị;

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ tại chỗ kết hợp với nguồn cán bộ từ nơi khác đến (luân chuyển, điều động, tiếp nhận...) để chủ động trong bố trí, sử dụng cán bộ;

- Chú trọng phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, đặc biệt là người dân tộc thiểu số ít người để giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho những nhiệm kỳ tiếp theo.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ để bố trí, sử dụng và bổ nhiệm giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý bảo đảm về số lượng, chất lượng, có cơ cấu hợp lý và chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đạt tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy và bố trí giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, cụ thể như sau:

- Đề xuất cấp có thẩm quyền đạt tỷ lệ cán bộ nữ là lãnh đạo Văn phòng đến năm 2025 đạt từ 25% trở lên; đến năm 2030 đạt 30% trở lên;

- Tỷ lệ cán bộ trẻ giữ chức vụ lãnh đạo Trưởng, phó phòng ban và tương đương đến năm 2025 đạt từ 22% trở lên; đến năm 2030 đạt từ 25% trở lên;

- Tỷ lệ cán bộ nữ giữ chức vụ lãnh đạo Trưởng, phó phòng ban và tương đương đến năm 2025 đạt 40% và duy trì tỷ lệ này trong những năm tiếp theo;

- Phấn đấu tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 đạt từ 20% trở lên;

- Đảm bảo tỷ lệ cơ cấu cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp trong tổng số cán bộ tham gia cấp ủy và lãnh đạo, quản lý của đơn vị.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số đảm bảo về số lượng, nâng cao chất lượng

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng đội

ngũ cán bộ nói chung, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số nói riêng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của ngành, của địa phương; gắn chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển và tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị;

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động về chính sách dân tộc, bình đẳng giới nói chung và bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số nói riêng; dần xóa bỏ các tập tục lạc hậu, định kiến giới và những rào cản cản trở sự phát triển của cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số;

- Các phòng, đơn vị, Phòng HCTC-QTTV tham mưu về công tác cán bộ chủ động, tích cực tham mưu cấp có thẩm quyền phát hiện, giới thiệu, tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

Đơn vị thực hiện: Phòng HCTC-QTTV.

Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2022.

2. Thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ

2.1. Về tuyển dụng, tiếp nhận

- Đăng ký nhu cầu với Sở Nội vụ về thu hút nhân tài theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

- Phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, tổng hợp, phát hiện sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, lập danh sách báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho chủ trương tuyển dụng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Chủ động phát hiện nguồn cán bộ từ ngoài tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn của Đề án trình cấp có thẩm quyền tiếp nhận theo quy định.

Đơn vị thực hiện: Phòng HCTC-QTTV.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.2. Về quy hoạch cán bộ

Hằng năm, Đảng ủy, Lãnh đạo Văn phòng xem xét, rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong quy hoạch tổng thể đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó:

- Chú trọng nâng cao chất lượng quy hoạch cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; ưu tiên xem xét lựa chọn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số để quy hoạch vào cấp ủy, và các chức danh chủ chốt trong cơ quan, đơn vị để đảm bảo tỷ lệ cơ cấu theo mục tiêu trong Đề án và Kế hoạch này, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Chú trọng tăng cường tỷ lệ cán bộ nữ trong diện quy hoạch các chức danh

quản lý, lãnh đạo các cấp hướng đến phấn đấu mục tiêu 40% vào năm 2025.

- Khi tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ phải đảm bảo cơ cấu tối thiểu theo quy định của Trung ương và xem xét nguồn cán bộ là nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Mở rộng việc xem xét, phát hiện, giới thiệu cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và triển vọng phát triển quy hoạch đảm nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý ở đơn vị khác.

Đơn vị thực hiện: Phòng HCTC-QTTV.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.3. Về đào tạo, bồi dưỡng

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ trong danh sách tạo nguồn về kiến thức, kỹ năng, phương pháp lãnh đạo, quản lý; kiến thức mà cán bộ còn thiếu để đảm bảo tiêu chuẩn chức danh, chức vụ (như quản lý nhà nước, lý luận chính trị, quốc phòng an ninh...); cử cán bộ đi đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ trình độ cao (thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương) về ngành, lĩnh vực trọng tâm mà tỉnh đang cần; tổ chức học tập kinh nghiệm, nghiên cứu thực tế theo ngành, lĩnh vực tại các địa phương khác để nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ.

- Căn cứ nội dung đào tạo, bồi dưỡng tại Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 08/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thực trạng, chất lượng cán bộ trong danh sách tạo nguồn và yêu cầu nhiệm vụ, nghiên cứu, xây dựng kế hoạch đào tạo (*thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương*) cho cán bộ, công chức, viên chức, trong đó tập trung vào các ngành, lĩnh vực tỉnh đang thiếu hoặc được xác định là ngành, lĩnh vực mũi nhọn; kế hoạch bồi dưỡng kiến thức chuẩn hóa ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo vị trí việc làm; kỹ năng lãnh đạo, quản lý; nghiên cứu thực tế về phương pháp điều hành, kinh nghiệm quản lý. Đồng thời, đề xuất nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ tạo nguồn (*trừ các nội dung bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh*) gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định (*thực hiện vào quý I hằng năm*).

- Chủ động xây dựng kế hoạch lựa chọn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số có năng lực, phẩm chất chính trị và triển vọng, uy tín thuộc đối tượng áp dụng của Kế hoạch này để cử đi đào tạo, bồi dưỡng nhằm tạo nguồn cán bộ trước mắt và lâu dài. Việc chọn cử cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng phải được thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch và thực hiện chế độ ưu tiên trong đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo đúng quy định.

Đơn vị thực hiện: Phòng HCTC-QTTV và các phòng, ban, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.4. Về giới thiệu, ứng cử, bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ

- Trên cơ sở danh sách nhân sự, kế hoạch luân chuyển và các văn bản liên quan, chủ động xây dựng phương án giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ theo phân cấp quản lý đảm bảo chỉ tiêu của Đề án (*hoàn thành trong quý I hằng năm*).

- Căn cứ năng lực của cán bộ và điều kiện, tiêu chuẩn của chức vụ cần giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm và tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại đơn vị, bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ xây dựng phương án giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ trình tập thể Đảng ủy, Lãnh đạo Văn phòng phê duyệt.

- Trên cơ sở phương án giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, Văn phòng UBND tỉnh chủ động tiến hành quy trình giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển theo quy định hiện hành và nội dung nêu tại Đề án (*hằng năm hoặc khi khuyết, thiếu chức danh lãnh đạo, quản lý*).

- Sau khi giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển đối với nhân sự trong danh sách tạo nguồn, đơn vị gửi quyết định về Sở Nội vụ để theo dõi.

Đơn vị thực hiện: Phòng HCTC-QTTV và các phòng, ban, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Về chính sách đối với cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số

- Cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số được ưu tiên trong việc xem xét bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ;

- Cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng áp dụng của Kế hoạch này khi được cử đi đào tạo, bồi dưỡng ngoài các chế độ được hưởng theo quy định hiện hành còn được hỗ trợ thêm chế độ khác.

- Định kỳ hằng năm, rà soát, ưu tiên cử cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số đi thi nâng ngạch, thăng hạng, đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ trong và ngoài nước theo quy định.

- Sở tạo điều kiện thuận lợi về thời gian cho cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số có nhu cầu tự học để nâng cao trình độ phù hợp với vị trí việc làm hoặc chức danh được quy hoạch.

Đơn vị thực hiện: Phòng HCTC-QTTV và các phòng, ban, đơn vị.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, người đứng đầu đơn vị, Ban Thanh tra nhân dân tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung của Đề án và Kế hoạch này tại Văn phòng.

Đơn vị thực hiện: UBKT Đảng ủy, Ban Thanh tra nhân dân.

Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Về bố trí, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí

Đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về dự toán, thanh quyết toán các khoản

Đơn vị thực hiện nghiêm túc quy định về dự toán, thanh quyết toán các khoản chi phí liên quan việc thực hiện Đề án (hàng năm).

6. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án

Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án, thành phần như sau:

- Bí thư Đảng ủy, Chánh Văn phòng làm Trưởng Ban chỉ đạo;
- Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chánh Văn phòng làm Phó Trưởng Ban chỉ đạo;
- Các Phó Chánh Văn phòng làm thành viên Ban chỉ đạo;
- Trưởng phòng HCTC-QTTV làm thành viên Thường trực Ban chỉ đạo.

Ban chỉ đạo thực hiện Đề án quyết định thành lập Tổ giúp việc và tham mưu cho Lãnh đạo Văn phòng chỉ đạo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng HCTC-QTTV tham mưu tổ chức thực hiện theo lộ trình hàng năm. Đồng thời, tham mưu quán triệt đến các phòng, đơn vị, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai, thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

2. Các phòng, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này.

3. UBKT Đảng ủy, Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại đơn vị theo nội dung Kế hoạch này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, các phòng, đơn vị kịp thời thông tin về Phòng HCTC-QTTV để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Văn phòng xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ (t/h);
- Lãnh đạo VP;
- Các phòng, đơn vị;
- BCH Công đoàn, CĐTN;
- Lưu: VT, HCTCQTTV.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Vũ Đức Chính